RESULTS: LIST OF RESULTS

Competition	Place	Date	Category	Weapon	Gender	Event	Type
Coupe du Monde	Nanjing	2023-03-24	S	E	F	I	A

* Results of the competitions marked with asterisk were not validated yet.

Pool 1 Piste blue 09:00 — **Referee: GEROSSIDERIS Efstathios (GRE)**

									V/M	HS	HR	HS/HR
CHN	ZHANG Anxin		D/2	V/5	D/2	D/3	D/3	D/3	0.17	18	27	-9
ARG	DI TELLA Isabel	V/5		V/5	V/5	D/2	V/5	D/2	0.67	24	16	8
TPE	CHU Tsung-Wen	D/2	D/0		D/2	D/2	D/2	D/2	0	10	28	-18
CHN	ZHAO Yan	V/5	D/2	V/5		D/2	D/4	D/2	0.33	20	24	-4
FRA	VANRYSSEL Eloise	V/5	V/3	V/3	V/5		D/1	V/4	0.83	21	16	5
SUI	FAVRE Aurore	V/5	D/4	V/5	V/5	V/4		D/2	0.67	25	20	5
HUN	NAGY Kinga	V/5	V/5	V/5	V/5	D/3	V/5		0.83	28	15	13

Pool 2 Piste 2 09:00 — **Referee: PEIKRISHVILI Irine (GEO)**

									V/M	HS	HR	HS/HR
CHN	MO Wanlin		V/4	V/5	V/5	D/2	D/4	D/4	0.5	24	23	1
JPN	KUROKI Yume	D/3		V/3	D/2	V/3	D/2	D/2	0.33	15	19	-4
HKG	CHEUNG Tsz Yu Andrea	D/2	D/2		D/3	D/4	D/3	D/3	0	17	28	-11
CHN	XIE Yuchen	D/3	V/5	V/5		V/5	D/4	V/5	0.67	27	22	5
FRA	CONRAD Alice	V/5	D/2	V/5	D/3		V/4	D/2	0.5	21	22	-1
ROU	PREDESCU Alexandra	V/5	V/3	V/5	V/5	D/3		V/3	0.83	24	19	5
POL	SWATOWSKA-WENGLARCZYK Martyna	V/5	V/3	V/5	D/4	V/5	D/2		0.67	24	19	5

Pool 3 Piste 1 09:00 — **Referee: TURDIKULOVA Dilorom (UZB)**

									V/M	HS	HR	HS/HR
CHN	SHI Yuexin		V/5	V/5	D/1	V/5	V/5	V/5	0.83	26	14	12
TPE	WU Hsiao-Fan	D/2		V/5	D/2	V/5	D/3	V/5	0.5	22	25	-3
SUI	BUECH Kim Jasmin	D/3	D/4		D/3	V/5	D/4	V/5	0.33	24	27	-3
CHN	YU Sihan	V/4	V/5	V/5		V/5	V/5	V/5	1	29	8	21
HKG	GU Yutong	D/2	D/2	D/3	D/1		D/0	V/5	0.17	13	28	-15
FRA	VON KERSSENBROCK Diane	D/2	V/5	V/5	D/1	V/5		V/5	0.67	23	18	5
MGL	VLADIMIR Khulan	D/1	D/4	D/4	D/0	D/3	D/1		0	13	30	-17

Pool 4 Piste red 09:00 — **Referee: LAM Chi Ming Andy (HKG)**

									V/M	HS	HR	HS/HR
CHN	YANG Dong		D/4	D/3	D/4	D/4	D/4	D/3	0	22	30	-8
JPN	NARITA Ruka	V/5		D/3	D/3	D/3	D/3	D/4	0.17	21	29	-8
ITA	RIZZI Giulia	V/5	V/5		D/4	V/5	V/5	V/5	0.83	29	22	7
CHN	CHEN Chen	V/5	V/5	V/5		D/4	V/5	D/0	0.67	24	25	-1
USA	JOYCE Michaela	V/5	V/5	D/4	V/5		D/4	V/5	0.67	28	23	5
GER	EHLER Alexandra	V/5	V/5	D/3	D/4	V/5		D/2	0.5	24	26	-2
SUI	STAEHLI Laura	V/5	V/5	D/4	V/5	D/2	V/5		0.67	26	19	7

Pool 5 Piste yellow 09:00 — **Referee: LEONG Dennis Kok Seng (SGP)**

									V/M	HS	HR	HS/HR
CHN	LIU Zixian		V/5	V/2	V/4	V/5	V/5	D/3	0.83	24	17	7
SUI	BRUNNER Pauline	D/4		V/3	D/4	V/5	V/5	D/4	0.5	25	16	9
POL	PYTKA Kamila	D/1	D/1		V/5	V/5	D/3	D/4	0.33	19	16	3
CHN	LI Yixuan	D/3	V/5	D/0		V/5	D/1	V/5	0.5	19	24	-5
TPE	SHIH Hui Jou	D/2	D/0	D/2	D/2		D/0	D/2	0	8	30	-22
GER	GOLDMANN Lara	D/3	D/0	V/4	V/5	V/5		V/5	0.67	22	15	7
USA	NIXON Catherine	V/4	V/5	V/5	D/4	V/5	D/1		0.67	24	23	1

Pool 6 Piste 4 09:00 — **Referee: ZHANG Rui (CHN)**

									V/M	HS	HR	HS/HR
CHN	SUN Yiwen		V/5	D/4	V/5	V/4	V/4	V/5	0.83	27	12	15
MGL	TOIVGOO Baasansuren	D/0		D/0	D/0	D/1	D/1	D/4	0	6	30	-24
USA	WASHINGTON Isis	V/5	V/5		V/5	V/5	V/5	D/3	0.83	28	17	11
CHN	ZHAO Jiayu	D/2	V/5	D/2		D/3	V/2	D/2	0.33	16	21	-5
SRB	GRIJAK Jana	D/2	V/5	D/3	V/5		V/5	V/5	0.67	25	21	4
SUI	MASSEREY Solene	D/3	V/5	D/3	D/1	D/4		D/1	0.17	17	22	-5
GER	WETZKER Laura Katalin	D/0	V/5	V/5	V/5	D/4	V/5		0.67	24	20	4

Pool 7 Piste 3 09:00 — **Referee: WANG Bo (CHN)**

									V/M	HS	HR	HS/HR
CHN	ZHU Leyi		D/2	D/4	D/4	D/0	D/4	D/3	0	17	28	-11
USA	GRADY Miriam	V/5		V/4	V/5	V/2	V/5	D/1	0.83	22	16	6
EGY	EHAB Nardin	V/5	D/3		V/5	V/5	D/2	V/5	0.67	25	19	6
CHN	YUAN Shimin	V/5	D/4	D/4		D/3	D/1	D/2	0.17	19	29	-10
ITA	CAGNIN Beatrice	V/3	D/1	D/2	V/5		D/2	V/5	0.5	18	17	1
HKG	LIN Yik Hei Coco	V/5	D/1	V/3	V/5	V/5		D/3	0.67	22	19	3
EST	BELJAJEVA Julia	V/5	V/5	D/2	V/5	D/2	V/5		0.67	24	19	5

Pool 8 Piste green 09:00 — **Referee: MA Quan (CHN)**

									V/M	HS	HR	HS/HR
CHN	XU Nuo		V/5	D/4	V/5	D/3	V/5	D/3	0.5	25	21	4
MGL	JAMIYAN-YONDON Narantuya	D/1		D/0	D/0	D/0	D/1	D/2	0	4	30	-26
SUI	HATZ Fiona	V/5	V/5		V/5	D/4	D/3	D/3	0.5	25	23	2
CHN	XING Yao	D/1	V/5	D/4		V/3	V/5	D/2	0.5	20	19	1
EST	KUUSK Kristina	V/5	V/5	V/5	D/2		V/5	V/5	0.83	27	12	15
JPN	BABA Haruna	D/4	V/5	V/5	D/3	D/1		V/5	0.5	23	23	0
KOR	JEONG Jiyoun	V/5	V/5	V/5	V/4	D/1	D/4		0.67	24	20	4

Pool 9 Piste 5 09:00 — **Referee: LU Jianming (CHN)**

									V/M	HS	HR	HS/HR
UKR	VARFOLOMYEYEVA Darja		D/2	D/4	V/5	D/3	D/2	V/5	0.33	21	24	-3
ISR	BOTVINNIK Yana	V/5		D/1	V/5	V/5	V/5	V/5	0.83	26	9	17
ITA	MARZANI Roberta	V/5	V/2		D/3	V/5	V/4	V/5	0.83	24	16	8
JPN	YOSHIMATSU Rinka	D/2	D/3	V/5		V/5	D/4	V/5	0.5	24	23	1
USA	GUZZI VINCENTI Margherita	V/4	D/1	D/2	D/4		D/3	V/5	0.33	19	23	-4
CHN	NI Qiyao	V/5	D/1	D/3	V/5	V/4		V/5	0.67	23	22	1
HKG	CHAN Wai Lam	D/3	D/0	D/1	D/1	D/1	D/4		0	10	30	-20

Pool 10 Piste 6 09:00 — **Referee: LI Na (CHN)**
HOI Kio Heng (MAC)

									V/M	HS	HR	HS/HR
CHN	WANG Ziyu		D/4	D/3	D/2	V/5	D/2	D/4	0.17	20	25	-5
JPN	SATO Nozomi	V/5		V/5	V/5	V/5	V/5	D/3	0.83	28	19	9
HKG	CHAN Tsz Ching	V/5	D/2		D/1	V/5	D/0	D/2	0.33	15	22	-7
KOR	LIM Joo Mi	V/5	D/2	V/4		V/5	D/2	V/5	0.67	23	18	5
MGL	SUKHBAT Delger	D/0	D/2	D/0	D/1		D/0	D/0	0	3	30	-27
FRA	SERSOT Jade	V/5	D/4	V/5	V/5	V/5		D/4	0.67	28	14	14
USA	CEBULA Anne	V/5	V/5	V/5	D/4	V/5	V/5		0.83	29	18	11

Pool 11 Piste blue 11:30		Referee: PEIKRISHVILI Irine (GEO)							V/M	HS	HR	HS/HR
HKG	LAI Hiu Tung		D/2	D/2	V/4	D/4	D/3	D/0	0.17	15	28	-13
SUI	BOS Valentina	V/5		D/3	V/5	V/5	V/5	V/5	0.83	28	17	11
FRA	LOUIS MARIE Alexandra	V/5	V/5		V/5	V/5	V/5	V/5	1	30	14	16
POL	PAWLOWSKA Magdalena	D/3	D/3	D/4		D/4	D/3	D/3	0	20	29	-9
CHN	QU Zhuoying	V/5	D/3	D/2	V/5		D/2	D/3	0.33	20	28	-8
JPN	TAKAHASHI Erika	V/5	D/3	D/1	V/5	V/5		D/3	0.5	22	23	-1
EST	ZUIKOVA Veronika	V/5	D/1	D/2	V/5	V/5	V/5		0.67	23	19	4

Pool 12 Piste 2 11:30		Referee: TURDIKULOVA Dilorom (UZB)							V/M	HS	HR	HS/HR
CHN	WANG Jiayi		V/3	V/5	D/1	D/3	V/5	V/5	0.67	22	23	-1
JPN	SUZUKI Honami	D/2		D/1	V/5	V/5	V/5	V/5	0.67	23	17	6
FRA	EPEE Laurence	D/4	V/5		D/4	D/4	V/5	V/5	0.5	27	24	3
CHN	LI Xinyao	V/5	D/4	V/5		D/0	V/5	V/5	0.67	24	20	4
ITA	BOZZA Alessandra	V/5	D/3	V/5	V/5		V/5	V/5	0.83	28	16	12
MGL	ZOLZAYA Khishigdelger	D/4	D/1	D/4	D/2	D/2		D/3	0	16	30	-14
HKG	CHU Ka Mong	D/3	D/1	D/4	D/3	D/2	V/5		0.17	18	28	-10

Pool 13 Piste 1 11:30		Referee: LEONG Dennis Kok Seng (SGP)							V/M	HS	HR	HS/HR
CHN	LIN Sheng		D/3	D/3	V/5	D/3	D/1	V/5	0.33	20	24	-4
ITA	PIZZINI Alessia	V/5		V/5	V/5	V/4	D/1	V/5	0.83	25	16	9
MGL	OCHIRKHUYAG Zolboo	V/4	D/3		V/5	D/1	D/2	D/2	0.33	17	27	-10
NZL	SHEN Ge	D/2	D/2	D/4		D/3	D/2	D/3	0	16	30	-14
UKR	SVYSTIL Yuliya	V/5	D/3	V/5	V/5		D/1	V/5	0.67	24	17	7
FRA	NABETH Camille	V/5	V/5	V/5	V/5	V/5		V/5	1	30	9	21
HKG	CHEN Hailin	D/3	D/0	V/5	V/5	D/1	D/2		0.33	16	25	-9

Pool 14 Piste red 11:30		Referee: HOI Kio Heng (MAC)							V/M	HS	HR	HS/HR
GER	MULTERER Ricarda		V/5	D/2	D/2	V/5	D/3	D/2	0.33	19	23	-4
MGL	CHALKHAASUREN Enkhbadral	D/2		D/1	D/2	D/2	D/0	D/0	0	7	30	-23
FRA	NGOM Helene	V/5	V/5		D/2	V/5	D/3	D/3	0.5	23	20	3
KOR	LEE Sinhee	V/3	V/5	V/4		V/5	V/4	V/3	1	24	12	12
CHN	SHI Ziyan	D/3	V/5	D/3	D/1		D/4	V/5	0.33	21	22	-1
HUN	WIMMER Dorina	V/5	V/5	V/5	D/3	V/5		V/5	0.83	28	18	10
HKG	CHAN Wai Ling	V/5	V/5	V/5	D/2	D/0	D/4		0.5	21	18	3

Pool 15 Piste yellow 11:30		Referee: LAM Chi Ming Andy (HKG)							V/M	HS	HR	HS/HR
MGL	ALTANGEREL Myagmartseren		D/3	D/3	D/0	D/1	D/0	D/1	0	8	30	-22
SUI	BURKHARD Isabelle	V/5		D/4	D/1	D/2	D/2	D/0	0.17	14	28	-14
CHN	LIU Chang	V/5	V/5		D/1	D/3	V/5	V/5	0.67	24	22	2
USA	LIU Charlene Kai Yan	V/5	V/5	V/5		D/4	V/5	D/4	0.67	28	15	13
UKR	BROVKO Inna	V/5	V/5	V/5	V/5		D/3	D/2	0.67	25	20	5
FRA	VITALIS Coraline	V/5	V/5	D/2	D/3	V/5		V/5	0.67	25	19	6
ITA	CLERICI Alice	V/5	V/5	D/3	V/5	V/5	D/4		0.67	27	17	10

Pool 16 Piste 4 11:30		Referee: GEROSSIDERIS Efstathios (GRE)							V/M	HS	HR	HS/HR
ROU	BENEA Bianca		D/2	D/3	D/2	V/5	D/3	V/5	0.33	20	28	-8
ITA	FOIETTA Nicol	V/5		V/5	V/4	D/4	V/5	D/4	0.67	27	18	9
POL	TRZEBINSKA Ewa	V/5	D/3		D/2	V/5	D/2	V/5	0.5	22	23	-1
HUN	BUKI Lili	V/5	D/1	V/5		V/5	V/5	V/5	0.83	26	12	14
MGL	BATSAIKHAN Amarzaya	D/4	V/5	D/2	D/0		D/4	D/1	0.17	16	29	-13
SUI	IZZO Iulia	V/5	D/2	V/5	D/2	V/5		V/5	0.67	24	20	4
CHN	LIANG Xinyi	D/4	V/5	D/3	D/2	V/5	D/1		0.33	20	25	-5

Pool 17 Piste 3 11:30		Referee: LI Na (CHN)						V/M	HS	HR	HS/HR
EGY	ABDELWAHAB Sara		D/3	D/3	D/3	V/5	D/4	0.2	18	23	-5
ROU	VERES Greta	V/4		D/1	D/3	V/5	V/5	0.6	18	20	-2
SUI	FAVRE Angeline	V/5	V/5		D/2	V/5	D/3	0.6	20	16	4
FRA	GORAM Melissa	V/5	V/5	V/5		V/5	V/5	1	25	11	14
POL	MROSZCZAK Anna	D/4	D/4	D/2	D/1		D/2	0	13	25	-12
CHN	TANG Junyao	V/5	D/3	V/5	D/2	V/5		0.6	20	19	1

Pool 18 Piste green 11:30		Referee: MA Quan (CHN)						V/M	HS	HR	HS/HR
CHN	LIN Meifang		D/3	D/3	D/4	V/5	V/5	0.4	20	21	-1
ITA	TRADITI Gaia	V/4		V/5	V/5	V/5	V/4	1	23	16	7
EGY	GABER Shirwit	V/5	D/3		D/3	V/4	D/2	0.4	17	21	-4
SUI	ROMEO Virginia	V/5	D/3	V/5		V/5	D/1	0.6	19	20	-1
ROU	LEONTE Mihaela	D/3	D/4	D/3	D/3		D/1	0	14	24	-10
KOR	LEE Hyein	D/4	D/3	V/5	V/5	V/5		0.6	22	13	9

Pool 19 Piste 5 11:30		Referee: ZHANG Rui (CHN)						V/M	HS	HR	HS/HR
CHN	WANG Xue		D/4	D/4	D/2	D/0	V/5	0.2	15	22	-7
CHN	LI Shanshan	V/5		D/2	D/2	V/5	D/2	0.4	16	23	-7
KOR	YU Danwoo	V/5	V/5		D/3	V/5	V/5	0.8	23	14	9
SUI	MOESCHLIN Noemi	V/5	V/5	V/5		V/5	D/4	0.8	24	14	10
UKR	BEZHURA Dzhoan Feybi	V/5	D/4	D/1	D/2		V/5	0.4	17	17	0
EGY	HANI Mennalla	D/2	V/5	D/2	V/5	D/2		0.4	16	21	-5